

# NGÂN HÀNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM MÔN MẠNG MÁY TÍNH

<u>NHÓM MÔ HÌNH LIÊN KẾT CÁC HỆ THỐNG MỞ.....</u>	<u>9</u>
<u>NHÓM MẠNG CỤC BỘ.....</u>	<u>19</u>
<u>NHÓM MẠNG DIỆN RỘNG.....</u>	<u>51</u>
<u>NHÓM BỘ GIAO THỨC TCP/IP VÀ INTERNET.....</u>	<u>57</u>
<u>.....</u>	<u>70</u>
<u>NHÓM INTERNET.....</u>	<u>78</u>

Tailieu.vn

## NHÓM GIỚI THIỆU CHUNG

**Câu 1:** Nguyên nhân cơ bản nào dẫn đến sự ra đời của mạng máy tính

- a) Nhu cầu trao đổi thông tin ngày càng tăng
- b) Khối lượng thông tin lưu trên máy tính ngày càng tăng
- c) Khoa học và công nghệ về lĩnh vực máy tính và truyền thông phát triển
- d) Cả ba câu trên đúng (đáp án)

**Câu 2:** Ý nghĩa cơ bản nhất của mạng máy tính là gì?

- a) Nâng cao độ tin cậy của hệ thống máy tính
- b) Trao đổi và chia sẻ thông tin (đáp án)
- c) Phát triển ứng dụng trên máy tính
- d) Nâng cao chất lượng khai thác thông tin

**Câu 3:** Thuật ngữ viết tắt bằng tiếng Anh của mạng cục bộ là gì?

- a) LAN (Local Area Network) (đáp án)
- b) MAN (Metropolitan Area Network)
- c) WAN (Wide Area Network)
- d) GAN (Global Area Network)

**Câu 4:** Thuật ngữ viết tắt bằng tiếng Anh của mạng diện rộng là gì?

- a) LAN (Local Area Network)
- b) MAN (Metropolitan Area Network)
- c) WAN (Wide Area Network) (đáp án)
- d) GAN (Global Area Network)

**Câu 5:** Thuật ngữ viết tắt bằng tiếng Anh của mạng thành phố là gì?

- a) LAN (Local Area Network)
- b) MAN (Metropolitan Area Network) (đáp án)
- c) WAN (Wide Area Network)
- d) GAN(Global Area Network)

**Câu 6:** Thuật ngữ viết tắt bằng tiếng Anh của mạng toàn cục là gì?

- a) LAN (Local Area Network)
- b) MAN (Metropolitan Area Network)
- c) WAN (Wide Area Network)
- d) GAN (Global Area Network) (đáp án)

**Câu 7:** Thuật ngữ LAN (mạng cục bộ) là viết tắt của cụm từ nào?

- a) Local Access Network
- b) Local Access Networking
- c) Local Area Network (đáp án)
- d) Local Area Networking

**Câu 8:** Thuật ngữ WAN (mạng diện rộng) là viết tắt của cụm từ nào?

- a) Wide Access Network
- b) Wide Access Networking
- c) Wide Area Networking
- d) Wide Area Network (đáp án)

**Câu 9:** Thuật ngữ MAN (mạng thành phố) là viết tắt của cụm từ nào?

- a) Metropolitan Area Network (đáp án)
- b) Metropolitan Area Networking
- c) Metro Area Network
- d) Metro Area Networking

**Câu 10:** Thuật ngữ GAN (mạng cục bộ) là viết tắt của cụm từ nào?

- a) Global Access Network
- b) Global Area Network (đáp án)
- c) Global Access Networking
- d) Global Area Networking

**Câu 11:** Các kiểu mạng LAN, MAN, WAN, GAN được phân biệt với nhau bởi tiêu chí phân loại nào?

- a) Khoảng cách địa lý (đáp án)
- b) Giao thức truyền thông

- c) Thiết bị mạng
- d) Đường truyền mạng

**Câu 12:** Mục đích chính của việc xây dựng LAN là gì?

- a) Kết nối các máy tính trong phạm vi một thành phố hay một trung tâm kinh tế
- b) Kết nối các máy tính trong phạm vi một quốc gia hoặc trong một châu lục.
- c) Kết nối các máy tính trong phạm vi toàn cầu.
- d) Kết nối các máy tính trong phạm vi hẹp như một toà nhà, trường học... (đáp án).

**Câu 13:** Mục đích chính của việc xây dựng WAN là gì?

- a) Kết nối các máy tính trong phạm vi hẹp như một toà nhà, trường học...
- b) Kết nối các máy tính trong phạm vi một thành phố hay một trung tâm kinh tế.
- c) Kết nối các máy tính trong phạm vi một quốc gia hoặc trong một châu lục (đáp án).
- d) Kết nối các máy tính trong phạm vi toàn cầu.

**Câu 14:** Mục đích chính của việc xây dựng MAN là gì?

- a) Kết nối các máy tính trong phạm vi hẹp như một toà nhà, trường học...
- b) Kết nối các máy tính trong phạm vi một thành phố hay một trung tâm kinh tế (đáp án).
- c) Kết nối các máy tính trong phạm vi một quốc gia hoặc trong một châu lục.
- d) Kết nối các máy tính trong phạm vi toàn cầu.

**Câu 15:** Mục đích chính của việc xây dựng GAN là gì?

- a) Kết nối các máy tính trong phạm vi toàn cầu (đáp án).
- b) Kết nối các máy tính trong phạm vi hẹp như một toà nhà, trường học...
- c) Kết nối các máy tính trong phạm vi một thành phố hay một trung tâm kinh tế.
- d) Kết nối các máy tính trong phạm vi một quốc gia hoặc trong một châu lục.

**Câu 16:** Mạng Internet là mạng thuộc loại mạng nào?

- a) LAN
- b) MAN
- c) WAN
- d) GAN (đáp án)

**Câu 17:** Mạng máy tính EpuNet của Trường Đại học Điện Lực thuộc loại mạng nào?

a) LAN (đáp án)

b) MAN

c) WAN

d) GAN

**Câu 18:** Hai máy tính có thể kết nối trực tiếp với nhau để trao đổi thông tin, mạng kết nối 2 máy tính đó thuộc loại mạng nào?

a) Mạng Internet

b) Mạng LAN (đáp án)

c) Mạng MAN

d) Mạng WAN

**Câu 19:** Các tài nguyên nào có thể dùng chung được nhờ có mạng máy tính?

a) Chương trình, dữ liệu

b) Máy in, máy scanner...

c) Ổ đĩa CD ROM.

d) Tất cả các tài nguyên trên (đáp án).

**Câu 20:** Người ta có thể điều khiển hoạt động của một máy tính từ xa thông qua công cụ nào sau đây?

a) Telnet (đáp án)

b) Command Prompt

c) Service

d) Computer Management

**Câu 21:** Sau khi đã khảo sát và thiết kế một mạng máy tính, bước tiếp theo để thiết lập một mạng máy tính, người ta cần phải thực hiện các công việc gì?

a) Xây dựng và lắp đặt các thiết bị truyền thông

b) Xây dựng và lắp đặt các cáp truyền thông hoặc là lắp đặt các thiết bị hỗ trợ truyền thông vô tuyến

c) Cài đặt và cấu hình các phần mềm giao thức mạng

d) Tất cả các công việc trên (đáp án)

**Câu 22:** Tại sao cần phải xây dựng hệ thống an ninh mạng máy tính?

a) Nhằm để tránh các truy nhập bất hợp pháp từ ngoài mạng (đáp án)

b) Nhằm để tránh các lỗi do bản thân mạng sinh ra

c) Nhằm để nâng cao tốc độ truyền thông

d) Nhằm để nâng cao hiệu suất truyền thông

**Câu 23:** Các thành phần tạo nên mạng máy tính là gì?

a) Các máy tính, hệ thống đường truyền vật lý

b) Các thiết bị mạng như Hub, Switch, Router...

c) Giao thức mạng

d) Tất cả thành phần trên (đáp án)

**Câu 24:** Nguyên nhân nào gây ra việc hai máy tính (kết nối vật lý đã thông) trong mạng không thể trao đổi thông tin với nhau?

a) Do hai máy tính cài đặt hai hệ điều hành khác nhau?

b) Do hai máy tính không được cài đặt cùng giao thức trao đổi thông tin (đáp án)

c) Do hai máy tính đó có cấu hình phần cứng khác nhau

d) Câu a và câu c đúng

**Câu 25:** Một số vấn đề cơ bản khi mở rộng kết nối mạng?

a) Tắc nghẽn truyền thông?

b) Chuẩn hoá và chuyển đổi giao thức

c) Xử lý lỗi truyền thông

d) Cả ba vấn đề trên (đáp án)

**Câu 26:** Tại sao vấn đề an ninh mạng máy tính lại được quan tâm và phát triển hiện nay?

a) Do yêu cầu đảm bảo an ninh tài nguyên mạng của người dùng

b) Do sự phát triển nhanh của các cuộc xâm nhập tài nguyên mạng bất hợp pháp

c) Do khối lượng tài nguyên của mạng máy tính ngày càng tăng và có giá trị cao

d) Cả ba câu trên đều đúng (đáp án)

**Câu 27:** Ứng dụng nào sau hỗ trợ chức năng cập nhật phiên bản mới qua mạng?

a) Internet Explore

- b) BkavPro
- c) Symantec Antivirus
- d) Cả ba ứng dụng trên (đáp án)

**Câu 28:** Hệ điều hành Windows2000 tích hợp các ứng dụng mạng nào sau đây?

- a) Telnet
- b) IIS (Internet Information Service)
- c) Messenger
- d) Cả ba ứng dụng trên (đáp án)

**Câu 29:** Ứng dụng nào sau có hỗ trợ chức năng truyền thông mạng?

- a) Windows Media
- b) Semantic Antivirus
- c) Câu a và b đúng (đáp án)
- d) Notepad

**Câu 30:** Ứng dụng nào sau không hỗ trợ chức năng truyền thông mạng?

- a) Paint (đáp án)
- b) Telnet
- c) Semantic Antivirus
- d) Yahoo Messenger

**Câu 31:** Ứng dụng nào sau có hỗ trợ chức năng truyền thông mạng?

- a) Paint
- b) Notepad
- c) Acrobat Reader (đáp án)
- d) Câu a và c đúng

**Câu 32:** Ứng dụng nào sau không hỗ trợ chức năng truyền thông mạng?

- a) LAC VIET mtd2002 (đáp án)
- b) Telnet
- c) Semantic Antivirus
- d) Internet Explore

**Câu 33:** Tổ chức nào sau đây cung cấp dịch vụ truyền thông Internet?

- a) Viettel
- b) FPT
- c) Net Nam
- d) Cả ba tổ chức trên (đáp án)

**Câu 34:** Ứng dụng mạng nào sau đây cho phép gọi điện qua Internet?

- a) Internet Explore
- b) Yahoo Messenger (đáp án)
- c) Windows Media
- d) Fire Fox

**Câu 35:** Ứng dụng mạng nào sau đây cho phép truyền hình ảnh trực tiếp qua Internet?

- a) Internet Explore
- b) Windows Media
- c) Yahoo Messenger (đáp án)
- d) Câu b và c đúng

**Câu 36:** Khi sử dụng mạng máy tính ta sẽ được các lợi ích:

- a) Chia sẻ tài nguyên (ổ cứng, cơ sở dữ liệu, máy in, các phần mềm tiện ích...)
- b) Quản lý tập trung.
- c) Tận dụng năng lực xử lý của các máy tính rồi để làm các đề án lớn.
- d) Tất cả đều đúng (đáp án)

**Câu 37:** Kiến trúc mạng máy tính là:

- a) Cấu trúc kết nối cụ thể giữa các máy trong mạng.
- b) Các phần tử chức năng cấu thành mạng và mối quan hệ giữa chúng.
- c) Bao gồm hai ý của câu a và b (đáp án)
- d) Cả ba câu trên đều sai.



## NHÓM MÔ HÌNH LIÊN KẾT CÁC HỆ THỐNG MỞ

**Câu 38:** Tầng nào trong mô hình OSI thực hiện gửi tín hiệu lên cáp?

a) Physical (đáp án)

b) Network

c) Data Link

d) Transport

**Câu 39:** Địa chỉ mạng được gán tại tầng nào trong mô hình OSI ?

a) Session

b) Data Link

c) Network (đáp án)

d) Presentation

**Câu 40:** Mô hình OSI được chia ra thành mấy tầng?

a) 4 tầng

b) 5 tầng

c) 6 tầng

d) 7 tầng (đáp án)

**Câu 41:** Mô hình OSI là một bộ định chuẩn của tổ chức nào?

a) IEEE

b) ISO (đáp án)

c) ANSI

d) WLAN

**Câu 42:** Mô hình OSI được nghiên cứu bắt đầu từ năm nào?

a) 1969

b) 1970

c) 1971 (đáp án)

c) 1981

**Câu 43:** Chức năng nén dữ liệu trước khi gửi được thực hiện bởi tầng chức năng nào trong mô hình OSI?

a) Application

**b) Presentation (đáp án)**

c) Session

d) Network

**Câu 44:** Chức năng chuyển đổi cú pháp cho dữ liệu truyền thông được thực hiện bởi tầng chức năng nào?

a) Application

**b) Presentation (đáp án)**

c) Session

d) Network

**Câu 45:** Chức năng xác lập địa chỉ cổng dịch vụ cho các gói dữ liệu truyền thông được thực hiện bởi tầng chức năng nào?

a) Application

b) Network

c) Session

**d) Transport (đáp án)**

**Câu 46:** Chức năng đánh số thứ tự cho gói dữ liệu truyền thông được thực hiện bởi tầng chức năng nào?

a) Application

**b) Transport (đáp án)**

c) Network

d) Presentation

**Câu 47:** Chức năng xác lập cơ chế truy nhập đường truyền được thực hiện bởi tầng chức năng nào?

a) Data Link

**b) Network (đáp án)**

c) Transport

d) Physical

**Câu 48:** Chức năng xác lập chuẩn đầu nối, dây cáp, tốc độ truyền, điện áp,... được thực hiện bởi tầng chức năng nào?

a) Transport

b) Network

c) Data Link

d) Physical (đáp án)

**Câu 49:** Những quy định nào sau đây không phải là của ISO dành cho việc xây dựng mô hình OSI?

a) Các chức năng giống nhau có thể đặt ở các tầng khác nhau (đáp án)

b) Không được định nghĩa quá nhiều tầng chức năng

c) Tạo ranh giới giữa các tầng chức năng sao cho số các tương tác giữa hai tầng là nhỏ nhất

d) Tạo các tầng riêng biệt cho các chức năng khác nhau hoàn toàn về kỹ thuật sử dụng hoặc quá trình thực hiện

**Câu 50:** Ý nghĩa của dữ liệu không được gán cho các tầng nào sau đây?

a) Transport

b) Network

c) Data Link

d) Physical (đáp án)

**Câu 51:** Các gói dữ liệu truyền thông giữa hai trạm theo mô hình OSI được truyền thông theo phương thức chuyển mạng gì?

a) Mạng quảng bá

b) Mạng chuyển mạch

c) Mạng chuyển gói (đáp án)

d) Tất cả đều sai

**Câu 52:** Tầng nào trong mô hình OSI thực hiện chia nhỏ các gói tin nhận được từ tầng phiên trước khi gửi đi?

a) Physical

- b) Data Link
- c) Network
- d) Transport (đáp án)**

**Câu 53:** Chức năng định tuyến các gói tin xảy ra ở tầng nào trong mô hình OSI

- a) Data Link
- b) Network (đáp án)**
- c) Transport
- d) Presentation

**Câu 55:** Khi gói tin bị mất hoặc bị lỗi thì tầng liên kết dữ liệu sẽ làm gì?

- a) Tự khôi phục hoặc sửa lại gói tin bị mất hoặc lỗi hoặc đó
- b) Đưa ra yêu cầu cho trạm nguồn gửi lại gói tin bị lỗi hoặc mất
- c) Huỷ phiên trao đổi dữ liệu, đưa ra thông báo lỗi cho trạm nguồn
- d) Cả ba câu trên (đáp án)**

**Câu 56:** Thông thường, tầng liên kết dữ liệu sử dụng kỹ thuật nào để điều khiển tốc độ gửi và tốc độ nhận?

- a) Báo nhận
- b) Kỹ thuật hàng đợi
- c) Đưa ra quy định về tốc độ gửi và tốc độ nhận
- d) Cả ba câu trên đúng

**Câu 57:** Định nghĩa địa chỉ IP được thực hiện tại tầng nào trong các tầng sau?

- a) Liên kết dữ liệu
- b) Mạng (đáp án)**
- c) Giao vận
- d) Vật lý

**Câu 58:** Việc đánh số thứ tự cho các gói tin của tầng giao vận có ý nghĩa gì?

- a) Để định danh cho mỗi gói tin
- b) Để phân loại gói tin cho các dịch vụ trao đổi thông tin ở tầng trên
- c) Để xác định số thứ tự khi gửi và sắp xếp chúng khi nhận (đáp án)**

d) Nhằm để phát hiện lỗi truyền thông

**Câu 59:** Việc đánh số hiệu công cho các gói tin của tầng giao vận có ý nghĩa gì?

a) Để định danh cho mỗi gói tin

**b) Để phân loại gói tin cho các dịch vụ trao đổi thông tin ở tầng trên (đáp án)**

để xác định số thứ tự khi gửi và sắp xếp chúng khi nhận

Nhằm để phát hiện lỗi truyền thông

**Câu 60:** Việc chia nhỏ các gói tin tại tầng giao vận trước khi gửi đi có ý nghĩa gì?

a) Để phát hiện lỗi truyền thông

**b) Để nâng cao hiệu suất và độ tin cậy trong trao đổi thông tin trên mạng (đáp án)**

c) Để nâng cao độ an toàn truyền thông mạng

d) Để điều khiển lưu lượng truyền thông, tránh tắc nghẽn

**Câu 60:** Việc định nghĩa địa chỉ IP tại tầng mạng có ý nghĩa gì?

a) Để định danh một máy tính trên mạng và cho phép các máy tính trong liên mạng có thể trao đổi thông tin với nhau

b) Không có ý nghĩa gì cả

c) Để các máy tính trong một mạng có thể trao đổi thông tin với nhau

d) Nhằm đảm bảo an ninh mạng máy tính

**Câu 62:** Việc định nghĩa địa chỉ MAC tại tầng liên kết dữ liệu có ý nghĩa gì?

a) Để định danh một máy tính trên mạng và cho phép các máy tính trong liên mạng có thể trao đổi thông tin với nhau.

b) Để định danh một thiết bị trên mạng và cho phép các máy tính trong một mạng có thể trao đổi thông tin với nhau.

c) Để định danh một máy tính trên mạng

d) Nhằm nâng cao độ tin cậy trong truyền tin.

**Câu 63:** Gói tin tại tầng liên kết dữ liệu có tên gọi là gì?

a) Datagram

b) Dlink

**c) Frame (đáp án)**

d) Ethernet

**Câu 64:** Gói tin tại tầng mạng trong bộ giao thức TCP/IP có tên gọi là gì?

a) Datagram (đáp án)

b) Dlink

c) Frame

d) Ethernet

65. Tầng nào trong mô hình OSI định nghĩa địa chỉ vật lý?

\*Liên kết dữ liệu

Vật lý

Mạng

Giao vận

66. Chức năng cơ bản của tầng liên kết dữ liệu là gì?

Định địa chỉ vật lý

Điều khiển truy nhập đường truyền

Điều khiển kết nối logic

\* Tất cả các chức năng trên

67. \* Mục đích chính của việc xây dựng mô hình OSI là gì?

\*Kết nối các sản phẩm mạng của các hãng khác nhau

Chuyên môn hoá trong sản xuất các sản phẩm mạng

Xây dựng các giao thức truyền thông

Xây dựng các ứng dụng trên mạng

68. Điều gì sẽ xảy ra nếu không có mô hình OSI?

Người ta không thể thiết kế và xây dựng được các giao thức mạng

Người ta không thể thiết kế và xây dựng được các ứng dụng trên mạng

\*Người ta vẫn có thể xây dựng được các giao thức mạng, nhưng tính hiệu quả và đồng bộ thấp, gây khó khăn cho việc xây dựng và phát triển.

Người ta không thể xây dựng được bộ giao thức TCP/IP

69. Tổ chức nào đã phát triển mô hình OSI

- a) IEEE
- b) \* ISO**
- c) Cissco
- d) ITU

70. \* Mỗi tầng chức năng trong mỗi hệ thống theo mô hình OSI trao đổi thông tin như thế nào với các tầng còn lại?

- a) Có thể trao đổi thông tin trực tiếp với các tầng chức năng còn lại
- b) Không thể trao đổi thông tin trực tiếp với các tầng chức năng còn lại
- c) \* Chỉ trao đổi thông tin trực tiếp với tầng chức năng nằm liền kề nó
- d) Cả ba câu trên đều sai

71. So sánh cấu trúc gói dữ liệu trao đổi của các tầng chức năng đồng mức ở hai hệ thống trao đổi thông tin với nhau theo mô hình OSI?

\*Giống nhau

Khác nhau hoàn toàn

Một phần giống nhau

Gói tin trong một hệ thống có cấu trúc là mở rộng cấu trúc gói tin của hệ thống còn lại

72. \* Tầng nào trong mô hình OSI có nhiệm vụ chia dữ liệu thành các khung (frame) để truyền lên mạng?

Network

**\* Data Link**

Physical

Transport

73.\*Các tầng chức năng đồng mức của hai hệ thống trao đổi thông tin với nhau theo mô hình OSI có liên kết với nhau như thế nào?

- a) Liên kết logic với nhau
- b) Liên kết vật lý với nhau
- c) \* Chỉ có các tầng tầng vật lý là thực sự trao đổi thông tin với nhau**
- d) Cả 3 câu trên đều sai

74. Thứ tự các tầng sắp xếp từ thấp đến cao trong mô hình OSI là

- a) Vật lý, liên kết dữ liệu, mạng, trình diễn, giao vận, phiên, ứng dụng
- b) \*Vật lý, liên kết dữ liệu, mạng, giao vận, phiên, trình diễn, ứng dụng
- c) Vật lý, liên kết dữ liệu, mạng, phiên, giao vận, trình diễn, ứng dụng
- b) Vật lý, liên kết dữ liệu, mạng, giao vận, trình diễn, phiên, ứng dụng

75. Giao thức là gì?

Mô hình nhằm để thiết lập các ứng dụng trao đổi thông tin

Các quy định để truyền thông tin của một thực thể mạng

**\*Một tập các quy tắc và thủ tục mà các thực thể mạng trao đổi thông tin với nhau phải tuân thủ.**

Cả ba câu trên đều sai

76. \* Giao thức có kết nối không cần thiết lập kết nối logic trước khi truyền dữ liệu, đúng hay sai?

- a) Đúng
- b) \* Sai

77. \* Giao thức không kết nối không cần thiết lập kết nối logic trước khi truyền dữ liệu, đúng hay sai?

- a) \* Đúng
- b) Sai

78. \* Truyền thông theo giao thức không kết nối an toàn hơn so với giao thức có kết nối, đúng hay sai?

- a) Đúng
- b) \* Sai

79. Chức năng cơ bản của tầng vật lý trong mô hình OSI là gì?

Chuyển đổi dữ liệu số trong máy tính thành tín hiệu đường truyền và ngược lại

Thiết lập địa chỉ vật lý

Xác định phương thức truyền thông và tốc độ truyền thông



**\* Câu a và câu c là đúng**

80.\* Dữ liệu tại tầng vật lý trong mô hình OSI ở dạng chuỗi bit và không có cấu trúc, đúng hay sai?

a) \* Đúng

b) Sai

81. Chức năng nào sau đây không là chức năng của tầng vật lý?

Định địa chỉ IP

Thiết lập khuôn dạng gói tin

Thích ứng với đường truyền mạng

**\*Câu a và b đúng**

82. \*Tầng liên kết dữ liệu có thể thực hiện chức năng nào sau đây?

Cung cấp chức năng phát hiện và khắc phục lỗi đối với mỗi gói dữ liệu truyền thông

b) Điều khiển tốc độ truyền tin

c) Thực hiện điều khiển việc truy cập đường truyền chung

d) \* Cả ba câu trên

83. \* Tầng mạng không thực hiện chức năng nào sau đây?:

Tìm đường đi trên mạng tốt nhất theo những tiêu chuẩn nhất định

Cập nhật các thông tin về mạng sử dụng cho việc chọn đường

c) Phát hiện và xử lý lỗi truyền thông

**\* Sắp xếp các gói dữ liệu khi nhận**

84. Gói tin ở tầng mạng chứa các thông tin nào sau đây?

a) Địa chỉ IP của máy tính gửi và địa chỉ IP của máy nhận

Kích thước gói tin IP, thời gian sống của gói tin IP

Số thứ tự truyền thông

d) \*Câu a và câu b đúng

85. \* Tầng nào trong mô hình OSI chịu trách nhiệm mã hoá dữ liệu?

Ứng dụng

**\*Trình diễn**

Phiên

Giao vận

86. \* Tầng giao vận có thể cung cấp chức năng nào?

- a) Thiết lập số hiệu cổng dịch vụ của thực thể gửi và thực thể nhận
- b) Phát hiện và xử lý lỗi truyền thông
- c) Điều khiển lưu lượng truyền thông

**d)\* Cả ba câu a, b, c đều đúng**

87. \* Xác thực người dùng được thực hiện bởi tầng chức năng nào

Ứng dụng

Trình diễn

**\*Phiên**

Giao vận

88. Nguyên nhân nào có thể dẫn đến hai thực thể tầng mạng của hai máy tính trong mạng không trao đổi thông tin với nhau?

Do đường truyền mạng bị lỗi

Do giao thức tầng liên kết dữ liệu bị lỗi

Do giao thức tầng vật lý dữ liệu bị lỗi

**\*Cả ba câu trên đều đúng**

## NHÓM MẠNG CỤC BỘ

**Câu 89:** Đặc trưng của mạng cục bộ là gì?

- a) Tốc độ truyền thông cao, tỉ suất lỗi thấp
- b) Có nhiều cơ quan quản lý
- c) Sử dụng chung hệ thống truyền thông, phạm vi kết nối giữa các máy tính hẹp
- d) Câu a và c đúng (đáp án)

**Câu 90:** Mô hình ghép nối mạng (topo) là gì?

- a) Hình dạng vật lý của hệ thống mạng
- b) Hình dạng logic của hệ thống mạng
- c) Mô hình trao đổi thông tin giữa các máy tính trong mạng
- d) Cả ba câu trên đều sai

**Câu 91:** Yếu tố khác nhau giữa mạng cục bộ và mạng diện rộng là

- a) Phạm vi kết nối máy tính
- b) Tốc độ truyền thông và tỉ suất lỗi
- c) Chủ sở hữu mạng
- d) Cả ba yếu tố trên

**Câu 92:** Tốc độ truyền thông trong mạng cục bộ thường lớn hơn so với mạng diện rộng, đúng hay sai?

- a) Đúng
- b) Sai

**Câu 93:** Tỉ suất lỗi xảy ra trong mạng cục bộ thường lớn hơn so với mạng diện rộng, đúng hay sai?

- a) Đúng
- b) Sai (đáp án)

**Câu 94:** Mạng cục bộ thường do nhiều cơ quan, tổ chức tham gia quản lý, đúng hay sai?

- a) Đúng
- b) Sai

**Câu 95:** Liệt kê các mô hình ghép nối (topo) cơ bản của mạng cục bộ?

a) Bus, Ring, Point – to – Point

**b) Bus, Ring, Star (đáp án)**

c) Ring, Star, Broadcast

c) Point – to – Point, Broadcast

**Câu 96:** Mạng dạng tuyến(Bus) là gì?

**a) Các máy tính và các thiết bị được nối với nhau bởi đường truyền dẫn chung được giới hạn bởi các đầu nối Terminator. (đáp án)**

b) Các máy tính và các thiết bị được nối với nhau bởi đường truyền dẫn chung dạng vòng khép kín.

c) Các máy tính và các thiết bị được nối với nhau bởi thiết bị xử lý truyền thông trung tâm

d) Các máy tính và các thiết bị được nối trực tiếp với nhau

**Câu 97:** Chuẩn IEEE nào định nghĩa mạng dùng mô hình kết nối mạng dạng vòng (ring)?

a) 802.3

**b) 802.5 (đáp án)**

c) 802.12

d) 802.11b

**Câu 98:** Họ các chuẩn IEEE dành cho mạng cục bộ là

**a) 802 (đáp án)**

b) 803

c) 804

d) 805

99. \*Chuẩn IEEE nào định nghĩa chuẩn kết nối dành cho mạng cục bộ dựa trên Ethernet?

\*802.3

802.5

802.12

802.11b